

Chùa Bà Đá - ngôi chùa nghìn năm tuổi ẩn mình bên Hồ Gươm

ISSN: 2734-9195 15:11 18/08/2024

Chùa Bà Đá nguyên là chốn tổ của Thiền Phái Lâm Tế, một trong hai Thiền Phái lớn của Phật giáo ở miền Bắc Việt Nam.

Chùa Bà Đá (Linh Quang tự) tọa lạc tại số 3 phố Nhà Thờ, P.Hàng Trống, Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội, cách khu vực Hồ Hoàn Kiếm chỉ khoảng 100m. Nơi đây khi trước thuộc thôn Tiên Thị, phường Báo Thiên, tổng Tiên Túc, huyện Thọ Xương, phủ Phụng Thiên, kinh đô Thăng Long.

Chùa Bà Đá là một trong bốn ngôi chùa Bà cổ kính bậc nhất Thủ đô cùng với chùa Bà Đanh, chùa Bà Nành và chùa Bà Ngô.



Trong cuộc hành quân của quân Tây Sơn ra thành Thăng Long, chùa Bà Đá đã bị ảnh hưởng bởi tình hình chiến sự trở nên đổ nát hoang tàn. Đến năm 1850, một vị sư là Giác Vượng được bổ nhiệm làm trụ trì và cho cải tạo lại chùa. Nguồn: phatgiao.org

Chùa Bà Đá nguyên là chốn tổ của Thiền Phái Lâm Tế, một trong hai Thiền phái lớn của Phật giáo ở miền Bắc Việt Nam.

Chùa cũng gắn với nhiều chứng tích của hai cuộc kháng chiến cứu nước của nhân dân Hà Nội. Trong cuộc kháng chiến chống Pháp, chùa Bà Đá là cơ sở đi lại của cán bộ Việt Minh.

Sau ngày thành lập Hội Phật giáo Thống nhất Việt Nam (5/1958), chùa Bà Đá là trụ sở Ban liên lạc Phật giáo Hà Nội. Sau khi Giáo hội Phật giáo Việt Nam thành lập (11/1981), chùa trở thành Trụ sở Thành hội Phật giáo Hà Nội. Từ năm 1992 tại chùa Bà Đá khai giảng lớp Trung cấp Phật học Hà Nội khóa đầu tiên (1989 - 1992).

Cuối đời Lê Trịnh (1767 - 1782), khi người dân đào đất chung quanh vườn chùa để lấy đất đắp thành Thăng Long đã tìm thấy pho tượng đá. Người ta cho rằng đây là tượng của Phật bà nên rước vào thờ phụng trong chùa, từ đấy mới gọi là chùa Bà Đá.

Tháng 6 năm Bính Ngọ (1786), quân Tây Sơn tiến vào Thăng Long, trong cuộc binh đao, ngọn lửa vô tình đã làm cho chùa Bà Đá hóa tro tàn. Chùa bị cháy chỉ còn một nền đất không, cỏ mọc rêu phong. Bấy giờ quan trên bắt dân làm cỏ vườn hoang ấy để sửa sang lại cảnh điêu tàn. Dân làng lại làm nên một ngôi chùa toàn bằng tranh tre để tỏ lòng kính Phật để có chỗ lễ bái.



Tượng Mẫu cổ tại chùa Bà Đá. Nguồn: baophapluat.vn

Năm Quý Sửu (1793), sư tổ Khoan Giai trụ trì chùa, dần dần dựng lên một ngôi chùa ba gian lợp ngói. Năm Tân Tỵ (1821), tổ Giác Vượng kế đăng, được thập phương công đức, bèn lập nên một ngôi chùa rộng lớn hơn, lại làm thêm mấy dãy hành lang và tăng phòng khách xá. Tiếp đấy là tổ Phổ Sĩ lên kế đăng... Từ đây trở đi, chùa Bà Đá hồi phục lại cái vẻ danh lam thắng tích như xưa.

Chùa ngày nay có quy mô tương đối lớn với 5 gian tiền đường, 4 gian thượng điện và khu nhà thờ Tổ, thờ Mẫu nằm gọn trong một khuôn viên khép kín. Chùa không có tam quan như các chùa khác, lối vào là một ngõ hẹp sâu khoảng 9 mét. Mặt chùa hướng về phía Bắc. Kiến trúc độc đáo nhất của ngôi chùa này chính là mái hiên thấp được đỡ bằng bốn chiếc cột đá có kích thước khiêm nhường, tương xứng. Trên cột có các họa tiết chạm khắc rất tinh xảo và mềm mại, miêu tả cảnh bốn mùa và tứ quý.



Chính điện ngôi tam bảo tại chùa Bà Đá. Nguồn: st

Trong chùa có nhiều tượng gỗ sơn son thiếp vàng, trên cao có tượng Tam thể, dưới là tượng Di Đà tam tôn. Sau đó là tượng Đức Phật Thích Ca niêm hoa, có tượng hai ngài Bồ tát Văn Thù và Bồ tát Phổ Hiền ở hai bên. Hàng dưới là Toà Cửu Long, các tượng đều có kích thước lớn hơn so với chùa khác, những pho tượng ở đây mang dáng vẻ riêng rất đẹp và cổ kính. Đặc biệt, nhà Bái đường không có Tượng Hộ Pháp như ở các chùa khác, nhưng có nhiều bia hậu gắn ở tường hai bên. Chùa cũng còn lưu giữ được một số hiện vật quý như hai quả chuông đồng đúc vào năm 1873 - 1881; khánh đồng đúc năm 1842.

Tổng hợp: **Minh Khôi**